

Số: /2024/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm và Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại các Tờ trình: số 2288/TTr-SLĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2024 và số 3015/TTr-SLĐTBXH ngày 13 tháng 8 năm 2024; Báo cáo thẩm định số 157/BC-STP ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày/..../2024 và thay thế Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 04/8/2017 của UBND thành phố Hà Nội về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành, đoàn thể Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Hà Nội; Thủ trưởng các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Bí thư Thành ủy;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, LĐTB&XH, TP;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- TT Thành ủy, TT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Thành ủy;
- Website Chính phủ; Cổng Giao tiếp ĐT Hà Nội;
- VP UBTP: CVP, các PCVP, các phòng CV;
- Trung tâm Thông tin điện tử TP Hà Nội;
- Lưu VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Sỹ Thanh

QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số/2024/QĐ-UBND ngày/...../2024 của UBND thành phố Hà Nội)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương (bao gồm ngân sách cấp Thành phố và ngân sách cấp huyện) ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan đến việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn Thành phố.

Điều 3. Nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội

1. Nguồn vốn ngân sách địa phương đã ủy thác qua NHCSXH cho vay người nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Hợp đồng ủy thác đã ký giữa cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội và NHCSXH cùng cấp.

2. Nguồn vốn bổ sung hằng năm theo Chương trình, Kế hoạch, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến tín dụng chính sách của Thành phố, các quận, huyện, thị xã và khả năng cân đối của ngân sách Thành phố và ngân sách cấp huyện.

3. Nguồn tiền lãi thu được từ cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH, được trích hằng năm để bổ sung nguồn vốn ủy thác qua NHCSXH theo quy định tại Quy chế này.

Chương II NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Cơ quan chuyên môn được UBND các cấp ủy quyền ký Hợp đồng ủy thác với NHCSXH các cấp

1. Cơ quan chuyên môn được UBND các cấp ủy quyền ký Hợp đồng ủy thác với NHCSXH là cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội các cấp.

2. UBND Thành phố ủy quyền Sở Lao động-Thương binh và Xã hội ký Hợp đồng ủy thác với Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội.

3. UBND cấp huyện thực hiện ủy quyền Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội ký Hợp đồng ủy thác với Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện.

4. Hợp đồng ủy thác được ký sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan Tài chính cùng cấp. Trường hợp có thay đổi về nội dung Hợp đồng ủy thác, cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội, NHCSXH cùng cấp thực hiện điều chỉnh Hợp đồng ủy thác hoặc ký bổ sung Phụ lục Hợp đồng ủy thác.

Hợp đồng ủy thác gồm những nội dung chính như sau: Thông tin của bên ủy thác, thông tin bên nhận ủy thác, nội dung công việc ủy thác, tổng giá trị ủy thác, quyền và nghĩa vụ của bên ủy thác và bên nhận ủy thác, hiệu lực Hợp đồng và các nội dung cần thiết khác liên quan.

Điều 5. Lập, phân bổ dự toán và quy trình chuyển nguồn vốn ngân sách địa phương hằng năm bố trí, bổ sung nguồn vốn cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác

1. Lập dự toán

a. Nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua NHCSXH

- Hằng năm, cùng với thời điểm xây dựng dự toán ngân sách, UBND cấp huyện rà soát, đề xuất nhu cầu vay vốn trong năm tiếp theo/giai đoạn tiếp theo gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp trước ngày 10/7 (chi tiết theo từng đối tượng tại Điều 6, Quy chế này).

- Chi nhánh NHCSXH Thành phố báo cáo tình hình thực tế cho vay 06 tháng đầu năm và dự kiến cả năm, số vốn thu hồi dự kiến trong năm tiếp theo, đề xuất nguồn vốn cần bổ sung năm tiếp theo/giai đoạn tiếp theo và xây dựng dự toán kinh phí cấp bù chi phí quản lý (nếu có) gửi Sở Tài chính và Sở Lao động-Thương binh và Xã hội trước ngày 10/7 hằng năm.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội thẩm tra, xác định số lượng đối tượng vay vốn (chi tiết theo từng đối tượng tại Điều 6, Quy chế này) trên cơ sở tổng hợp của UBND cấp huyện và đề xuất bổ sung nguồn vốn ủy thác cho năm tiếp theo/giai đoạn tiếp theo gửi Sở Tài chính (nếu có) trước ngày 20/7 hằng năm.

- Đối với dự toán kinh phí bổ sung nguồn vốn ngân sách cấp Thành phố ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội Thành phố: Trên cơ sở kết quả thẩm tra về số lượng đối tượng vay và báo cáo tình hình thực tế cho vay trong năm, số vốn thu hồi dự kiến trong năm tiếp theo, đề xuất bổ sung nguồn vốn ủy thác của các đơn vị; Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội đề xuất nguồn vốn cần bổ sung năm tiếp theo/giai đoạn tiếp theo gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, Sở Tài chính phối hợp xem xét, tổng hợp, tham mưu báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bổ sung nguồn vốn ngân sách cấp Thành phố ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội Thành phố cho vay theo quy định phù hợp khả năng cân đối ngân sách và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của Thành phố trong năm tiếp theo và trong giai đoạn cụ thể.

- Đối với dự toán kinh phí cấp bù chi phí quản lý của Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội (nếu có): Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội tổng hợp, gửi Sở Tài chính chủ trì, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định.

b. Nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác qua NHCSXH

Căn cứ nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn, trên cơ sở kết quả thực tế thực hiện 6 tháng đầu năm, dự kiến kết quả thực hiện cả năm, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện đề xuất bổ sung nguồn vốn ủy thác năm tiếp theo/giai đoạn tiếp theo và dự toán kinh phí cấp bù chi phí quản lý (nếu có) gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch.

Trên cơ sở báo cáo tình hình thực tế cho vay trong năm, số vốn thu hồi dự kiến trong năm tiếp theo và dự toán kinh phí cấp bù chi phí quản lý của Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện, đề xuất bổ sung vốn ủy thác của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương trong năm tiếp theo/trong giai đoạn tiếp theo, phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan báo cáo UBND cấp huyện xem xét, trình HĐND cùng cấp quyết định bổ sung vốn ủy thác qua Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện cho vay tại địa phương và dự toán kinh phí cấp bù chi phí quản lý nguồn vốn ủy thác của cấp huyện.

2. Về phân bổ nguồn vốn

a. Nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua NHCSXH

- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND Thành phố phê duyệt kế hoạch phân bổ nguồn vốn vay cho UBND các quận, huyện, thị xã (bao gồm nguồn vốn bổ sung và nguồn vốn dự kiến thu hồi trong năm) chi tiết theo từng chương trình cho vay.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ tình hình thực tế về khả năng thực hiện, nhu cầu của các địa bàn, Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội được phép thông báo điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch cho vay giữa địa bàn các quận, huyện, thị xã trên cơ sở ý kiến thống nhất của các Sở: Lao động-Thương binh và Xã hội, Tài chính và Kế hoạch và Đầu tư.

b. Nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác qua NHCSXH

- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp Phòng Tài chính - Kế hoạch trình UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch phân bổ nguồn vốn cho vay cho UBND các xã, phường, thị trấn (bao gồm nguồn vốn bổ sung và nguồn vốn dự kiến thu hồi trong năm) chi tiết theo từng chương trình cho vay.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, căn cứ tình hình thực tế về khả năng thực hiện, nhu cầu của các địa bàn, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện được phép thông báo điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch cho vay giữa địa bàn các xã,

phường, thị trấn trên cơ sở ý kiến thống nhất của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội và phòng Tài chính- Kế hoạch.

3. Chuyển nguồn vốn bổ sung nguồn vốn cho vay

a. Căn cứ nguồn vốn ngân sách bổ sung hằng năm, Quyết định phân bổ kế hoạch vốn cho vay được UBND các cấp phê duyệt, Hợp đồng ủy thác, nhu cầu sử dụng vốn, NHCSXH có văn bản đề nghị cơ quan Tài chính cùng cấp chuyển nguồn vốn bổ sung nguồn vốn cho vay. Cơ quan tài chính cùng cấp thực hiện rà soát, kiểm tra và chuyển tiền bằng hình thức lệnh chi tiền và hạch toán chi ngân sách nhà nước theo Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

b. Mức chuyển nguồn vốn bổ sung nguồn vốn cho vay cụ thể do cơ quan Tài chính các cấp quyết định căn cứ vào nhu cầu vay vốn thực tế của các đối tượng, số dư nguồn vốn ủy thác và khả năng cân đối ngân sách tại từng thời điểm đề nghị chuyển nguồn vốn.

Điều 6. Đối tượng cho vay

1. Đối tượng cho vay

a. Hộ nghèo; hộ cận nghèo; hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác tương ứng với từng chương trình tín dụng theo quy định hiện hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

b. Các đối tượng chính sách khác (ngoài đối tượng quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều này) do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định (nếu có).

2. Thứ tự ưu tiên cho vay các đối tượng nói trên căn cứ theo mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của Thành phố và các quận, huyện, thị xã từng thời kỳ, khả năng cân đối ngân sách của địa phương và Quyết định phê duyệt kế hoạch phân bổ nguồn vốn vay của UBND các cấp hằng năm.

Điều 7. Mục đích sử dụng vốn

Mục đích sử dụng vốn vay thực hiện theo quy định hiện hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Tổng Giám đốc NHCSXH đối với từng chương trình cho vay, đối tượng cho vay cụ thể.

Trường hợp trong quá trình sử dụng vốn vay người vay có thay đổi mục đích sử dụng vốn so với mục đích ban đầu nhưng vẫn đảm bảo đúng theo quy định hiện hành của chương trình cho vay thì NHCSXH nơi cho vay hướng dẫn người vay vốn làm thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng vốn.

Điều 8. Mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay, quy trình thủ tục cho vay, bảo đảm tiền vay, gia hạn nợ, chuyển nợ quá hạn

1. Mức cho vay

a. Mức cho vay tối đa đối với từng đối tượng tương ứng với từng chương trình tín dụng cụ thể thực hiện theo quy định hiện hành của Thủ tướng Chính phủ/Hội đồng quản trị NHCSXH; riêng mức cho vay tối đa đối với cơ sở sản xuất kinh doanh vay vốn chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm

là 3 tỷ đồng/dự án và đảm bảo không quá 200 triệu đồng cho 01 người lao động được tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

b. Mức cho vay khác (nếu có):

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội, các cơ quan liên quan báo cáo UBND Thành phố quy định sau khi HĐND Thành phố phê duyệt đối tượng cụ thể.

2. Thời hạn cho vay

Thời hạn cho vay tối đa áp dụng theo quy định hiện hành của từng đối tượng cho vay, từng chương trình cho vay cụ thể trên cơ sở hướng dẫn của Tổng Giám đốc NHCSXH. Thời hạn cho vay cụ thể do NHCSXH và người vay vốn thỏa thuận căn cứ theo quy định hiện hành về thời hạn cho vay tối đa và nguồn vốn cho vay, chu kỳ sản xuất, kinh doanh, khả năng trả nợ của người vay.

3. Lãi suất cho vay

a. Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn Trung ương và Thành phố: lãi suất cho vay các chương trình tín dụng bằng lãi suất cho vay chương trình cho vay hộ nghèo tại NHCSXH theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định.

b. Đối với các đối tượng chính sách khác: Lãi suất cho vay bằng lãi suất cho vay tại NHCSXH theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định tương ứng với từng chương trình tín dụng cụ thể; đối với các chương trình tín dụng chính sách có mức lãi suất theo quy định của Thủ tướng Chính phủ cao hơn lãi suất chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm: áp dụng mức lãi suất cho vay bằng lãi suất chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm tại NHCSXH theo từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định.

c. Mức lãi suất cho vay khác (nếu có) thực hiện theo quy định của UBND Thành phố đảm bảo không được cao hơn lãi suất cho vay hiện hành do Thủ tướng Chính phủ quy định.

4. Quy trình, thủ tục cho vay, đảm bảo tiền vay, điều kiện vay vốn, gia hạn nợ, chuyển nợ quá hạn

Quy trình, thủ tục cho vay, đảm bảo tiền vay, điều kiện vay vốn, gia hạn nợ, chuyển nợ quá hạn: Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội, các Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện thực hiện theo quy định hiện hành của NHCSXH.

Về điều kiện vay vốn đối với chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm: Người lao động được vay vốn để thực hiện dự án trên địa bàn thành phố Hà Nội, bao gồm cả địa bàn cấp huyện, cấp xã khác nơi cư trú hợp pháp của người lao động.

Điều 9. Quản lý và sử dụng tiền lãi cho vay

Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện quản lý và hạch toán số tiền lãi thu được từ hoạt động cho vay bằng

nguồn vốn ngân sách cấp Thành phố, ngân sách cấp huyện ủy thác vào thu nhập của NHCSXH và quản lý, sử dụng theo nguyên tắc thứ tự ưu tiên như sau:

1. Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện thực hiện trích lập và quản lý dự phòng rủi ro tín dụng chung theo quy định hiện hành phù hợp nguồn vốn ngân sách nhận ủy thác cho vay. Trường hợp tại thời điểm trích lập dự phòng rủi ro, tỷ lệ nợ quá hạn và nợ khoanh trên tổng dư nợ thấp hơn 0,75% thì Quỹ Dự phòng rủi ro tín dụng tối đa bằng 0,75% tính trên số dư nợ cho vay (không bao gồm nợ quá hạn và nợ khoanh).

2. Trích phí quản lý nguồn vốn ủy thác cho Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện theo dư nợ cho vay bình quân. Mức phí quản lý bằng mức phí quản lý Thủ tướng Chính phủ giao cho NHCSXH trong từng thời kỳ.

Trường hợp lãi thu được sau khi trích Quỹ Dự phòng rủi ro tín dụng chung không đủ trích phí quản lý cho NHCSXH nơi nhận ủy thác vốn cho vay theo quy định, Sở Tài chính (đối với nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác), Phòng Tài chính Kế hoạch (đối với nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác) thực hiện các thủ tục tài chính cấp bù phần còn thiếu cho NHCSXH nơi nhận ủy thác từ dự toán cấp bù chênh lệch phí quản lý đã được UBND cùng cấp giao.

3. Trích phí chi cho công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng của các cấp, các Sở, ngành, đơn vị liên quan đến hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác:

a. Đối với số lãi thu được từ cho vay nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác: Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội trích 15% số tiền lãi thu được và phân bổ như sau:

- Trích 05% lãi thu được cho Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH các cấp (thông qua cơ quan thường trực là NHCSXH các cấp) chỉ công tác chỉ đạo, kiểm tra giám sát, khen thưởng của Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH các cấp (trong đó, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện tổng hợp báo cáo dự toán gửi Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội).

- Trích 10% lãi thu được giao Sở Lao động-Thương binh và Xã hội quản lý, sử dụng chi cho công tác quản lý, tổng hợp, kiểm tra giám sát của các đơn vị liên quan đến hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác (trong đó, dành 05% cho các đơn vị của cấp huyện do Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp báo cáo dự toán gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội).

b. Đối với số lãi thu được từ cho vay nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện trích 15% số tiền lãi thu được và phân bổ như sau:

- Trích 05% cho Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cấp huyện (thông qua cơ quan thường trực là Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện) chỉ công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, khen thưởng của Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cấp huyện.

- Trích 10% giao Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội quản lý, sử dụng cho công tác quản lý, tổng hợp, kiểm tra giám sát của các đơn vị liên quan đến hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác.

c. Trường hợp lãi thu được, sau khi trích Quỹ Dự phòng rủi ro tín dụng chung, phí quản lý nguồn vốn ủy thác, không đủ trích kinh phí cho Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH, cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội theo quy định, Sở Tài chính (đối với nguồn ngân sách Thành phố ủy thác), Phòng Tài chính Kế hoạch (đối với nguồn ngân sách cấp huyện ủy thác) thực hiện các thủ tục tài chính cấp bù phần còn thiếu cho Chi nhánh NHCSXH Thành phố, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (đối với nguồn ngân sách Thành phố ủy thác), Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội cấp huyện (đối với nguồn ngân sách cấp huyện ủy thác) từ nguồn ngân sách cùng cấp.

d. Trường hợp các đơn vị không sử dụng hết số kinh phí được trích, căn cứ báo cáo quyết toán, nhu cầu vay vốn, số dư nguồn vốn cho vay và khả năng cân đối của ngân sách, cơ quan Tài chính chủ trì, phối hợp cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan trình UBND cùng cấp điều chuyển phần kinh phí còn dư bổ sung nguồn vốn ủy thác qua NHCSXH cho vay các đối tượng thụ hưởng trên địa bàn theo quy định.

4. Phần còn lại (nếu có) được bổ sung vào nguồn vốn cho vay.

5. Quyết định sử dụng lãi vay

a. Thẩm quyền quyết định sử dụng lãi vay là UBND các cấp, phù hợp nguồn vốn ủy thác.

b. Định kỳ hàng quý, Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện tổng hợp, hạch toán phân bổ lãi cho vay thu được, đồng thời xin ý kiến cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội và cơ quan Tài chính cùng cấp thống nhất phương án phân bổ lãi.

c. Trước ngày 15/01 hàng năm, Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện có trách nhiệm: Báo cáo phân bổ lãi cho vay thu được năm trước gửi cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp cơ quan Tài chính trình UBND cùng cấp phê duyệt sử dụng lãi vay thu được trong năm và làm cơ sở đối chiếu, xác nhận số kinh phí phải cấp bù cả năm.

Trường hợp kinh phí tạm cấp bù cao hơn kinh phí phải cấp bù cả năm, cơ quan Tài chính thực hiện bù trừ vào phần kinh phí phải cấp bù cho NHCSXH các cấp và cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội năm sau hoặc NHCSXH các cấp, cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội nộp trả ngân sách cùng cấp theo yêu cầu của UBND cùng cấp.

6. Nội dung chi và mức chi

a. Đối với phí quản lý nguồn vốn ủy thác: Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội, Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện thực hiện các nội dung chi, mức chi, quản lý và quyết toán theo quy định pháp luật hiện hành và của NHCSXH.

b. Đối với nội dung chi cho công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra giám sát, khen thưởng liên quan đến hoạt động cho vay bằng nguồn vốn NHCSXH nhận ủy thác.

*Nội dung chi và mức chi:

- Chi tổ chức họp, hội nghị, sơ kết, tổng kết hoạt động ủy thác vốn cho vay qua NHCSXH theo các nội dung quy định tại Quy chế này. Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

- Chi công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật và các quy định, hướng dẫn về cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác: Thực hiện theo các quy định của Trung ương và Thành phố về nội dung, mức chi, định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí, đơn giá tương ứng với từng hình thức tuyên truyền mà đơn vị thực hiện lựa chọn theo quy định của pháp luật (tuyên truyền trên truyền hình, báo in, báo điện tử, xuất bản phẩm, hội nghị, tọa đàm...).

- Chi hội nghị tập huấn nghiệp vụ hoạt động ủy thác vốn cho vay qua NHCSXH cho vay theo các nội dung quy định tại Quy chế này. Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31/01/2023 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 để áp dụng đối với tập huấn cho các đối tượng tham gia hoạt động tín dụng chính sách.

- Chi hỗ trợ văn phòng phẩm, in tài liệu triển khai các nhiệm vụ liên quan hoạt động ủy thác vốn cho vay. Mức chi căn cứ vào khối lượng công việc thực tế và hóa đơn, chứng từ chi tiêu theo quy định.

- Chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, dụng cụ văn phòng phục vụ công tác cho vay từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua NHCSXH. Đối với 5% lãi thu được phân bổ cho Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH, giao NHCSXH các cấp thực hiện theo quy định của NHCSXH. Đối với 10% lãi thu được phân bổ cho Cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội, giao Thủ trưởng Cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội thống nhất cơ quan Tài chính về Danh mục mua sắm trang thiết bị. Quy trình mua sắm thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về đấu thầu. Định mức mua sắm trang thiết bị văn phòng thực hiện theo quy định tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị.

- Chi làm thêm ngoài giờ phục vụ công tác quản lý nguồn vốn vay ngân sách Thành phố ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội;

- Chi cho công tác khảo sát, điều tra và đánh giá việc ủy thác vốn ngân sách Thành phố qua NHCSXH cho vay các đối tượng quy định, soạn thảo và ban hành quy định, hướng dẫn thực hiện quy định này. Nội dung chi và mức chi thực

hiện theo quy định tại Phụ lục số 01, Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND Thành phố quy định một số chính sách, nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND Thành phố.

- Chi kiểm tra, giám sát đối với hoạt động ủy thác cho vay qua NHCSXH theo các nội dung quy định tại Quy chế này. Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định về công tác phí tại Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị.

- Chi thưởng bằng tiền cho các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác quản lý vốn cho vay hàng năm; chủ dự án, người vay vốn sử dụng hiệu quả vốn vay. Mức chi đối với tập thể trong một năm là 02 (hai) lần mức lương cơ sở, cá nhân là 01 (một) lần mức lương cơ sở. Giám đốc NHCSXH Thành phố, Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện ban hành Quyết định thưởng bằng tiền đối với các tập thể, cá nhân theo định kỳ 6 tháng/1 năm trên cơ sở kết quả phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan về rà soát thành tích của các tập thể, cá nhân và phê duyệt của Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cùng cấp về số lượng, cơ cấu tập thể, cá nhân được thưởng.

*Lập dự toán, quyết toán đối với kinh phí Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH các cấp và kinh phí trích cho cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội được trích từ lãi thu được trong năm:

- Lập dự toán: Giám đốc Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội, Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện, Thủ trưởng cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội có trách nhiệm lập, thẩm định và phê duyệt dự toán chi tiết đối với phần kinh phí được giao quản lý và sử dụng làm cơ sở thực hiện trong năm.

- Quyết toán:

- + Đối với kinh phí Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH các cấp được hưởng trong năm: Kết thúc năm, NHCSXH các cấp báo cáo, tổng hợp quyết toán số kinh phí đã sử dụng trong năm gửi cơ quan Tài chính cùng cấp trước ngày 28/02 năm sau.

- + Đối với kinh phí trích cho cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội: Các đơn vị tổng hợp quyết toán chung trong báo cáo quyết toán năm của đơn vị gửi cơ quan Tài chính cùng cấp xét duyệt, thẩm định quyết toán theo quy định chế độ kế toán, tài chính hiện hành.

- + Số kinh phí được giao quản lý sử dụng trong năm còn lại được chuyển sang năm sau để tiếp tục theo dõi, quản lý và sử dụng (trừ trường hợp sử dụng theo Điểm d, Khoản 3, Điều này).

Điều 10. Xử lý nợ bị rủi ro

1. Đối với các khoản nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan: Đối tượng được xem xét xử lý rủi ro, nguyên nhân khách quan làm thiệt hại trực tiếp đến

vốn và tài sản của khách hàng, biện pháp xử lý, hồ sơ pháp lý để xem xét xử lý nợ bị rủi ro theo quy định của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế xử lý nợ bị rủi ro tại NHCSXH từng thời kỳ.

2. Thẩm quyền xem xét xử lý nợ bị rủi ro

- Đối với nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác: Thẩm quyền xem xét xử lý nợ bị rủi ro do Chủ tịch UBND Thành phố quyết định trên cơ sở đề xuất của Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội, sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh thành phố Hà Nội.

- Đối với nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác: Thẩm quyền xem xét xử lý nợ bị rủi ro do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định trên cơ sở đề xuất của NHCSXH nơi cho vay, sau khi có ý kiến thống nhất của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội và Phòng Tài chính Kế hoạch.

3. Nguồn vốn để xử lý nợ bị rủi ro

a. Đối với các khoản vay từ nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác: nguồn vốn để xử lý nợ bị rủi ro được lấy từ Quỹ Dự phòng rủi ro cấp Thành phố đã được Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội trích lập và quản lý theo quy định.

b. Đối với các khoản vay từ nguồn vốn ngân sách cấp huyện ủy thác: nguồn vốn để xử lý nợ bị rủi ro được lấy từ Quỹ Dự phòng rủi ro cấp huyện đã được Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện trích lập và quản lý theo quy định.

4. Trường hợp Quỹ Dự phòng rủi ro không đủ bù đắp, tùy theo tình hình thực tế, khoản vay bị rủi ro thuộc nguồn vốn ngân sách Thành phố, ngân sách cấp huyện ủy thác; cơ quan Tài chính chủ trì phối hợp cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội, NHCSXH cùng cấp báo cáo UBND cùng cấp bổ sung ngân sách cấp mình để xử lý, hoặc giảm trực tiếp vào nguồn vốn ủy thác của ngân sách qua NHCSXH cùng cấp.

5. Trường hợp Quỹ Dự phòng rủi ro sau khi được sử dụng để xử lý xóa nợ bị rủi ro lớn hơn số dư Quỹ Dự phòng rủi ro tối đa, trên cơ sở đề xuất của NHCSXH cùng cấp, cơ quan Tài chính, cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội trình UBND cùng cấp bổ sung nguồn vốn ủy thác cho vay theo quy định.

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. NHCSXH các cấp định kỳ báo cáo và gửi cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội, Tài chính cùng cấp, cụ thể:

- Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố/cấp huyện ủy thác 06 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm, nhu cầu vay vốn năm sau: trước 10/7 hằng năm.

- Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố/cấp huyện ủy thác cả năm: trước ngày 10/01 năm sau.

- Báo cáo về hạch toán phân bổ lãi cho vay thu được hằng quý: trước ngày 10 của tháng đầu quý sau.

- Báo cáo phân bổ lãi thu được cả năm: trước ngày 15/01 hằng năm.
- Các báo cáo đột xuất theo chỉ đạo của UBND Thành phố, UBND cấp huyện và đề nghị của cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội, cơ quan Tài chính.

2. UBND cấp huyện có trách nhiệm báo cáo tình hình ủy thác vốn ngân sách cấp huyện và kết quả thực hiện cho vay từ nguồn ngân sách cấp huyện ủy thác, gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố theo quy định. Cụ thể:

- Báo cáo 06 tháng tổng hợp chung trong báo cáo nhu cầu vay vốn quy định tại Điểm a, Điều 5, Quy chế này.

- Báo cáo năm gửi trước ngày 15/01 năm sau.

- Các báo cáo đột xuất theo chỉ đạo của UBND Thành phố và đề nghị của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính.

3. Cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp cơ quan Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND cùng cấp tình hình thực hiện cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn trên cơ sở tổng hợp báo cáo của NHCSXH cùng cấp và báo cáo của UBND các cấp. Cụ thể:

- Báo cáo 06 tháng: Trước ngày 20/7 hằng năm.
- Báo cáo năm: Trước ngày 25/01 năm sau.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Phân công trách nhiệm

1. NHCSXH các cấp có trách nhiệm

- Ký Hợp đồng ủy thác với cơ quan Lao động - Thương binh và Xã hội cùng cấp.
- Tổ chức thực hiện quản lý nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác, cho vay đúng đối tượng, đúng quy định, đúng kế hoạch phân bổ vốn vay được UBND các cấp phê duyệt, đảm bảo sử dụng hiệu quả và bảo toàn nguồn vốn được ủy thác.

- Thông báo điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng giữa các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn trên cơ sở tình hình thực tế, nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng, khả năng giải ngân của NHCSXH và ý kiến nhất trí của các cơ quan cùng cấp: Lao động-Thương binh và Xã hội, Tài chính và Kế hoạch và Đầu tư để đảm bảo phù hợp với thực tế triển khai thực hiện, tránh tồn đọng, lãng phí vốn.

- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và cơ quan liên quan báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định đối tượng chính sách cụ thể được vay vốn theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 6 của Quy chế này (nếu cần thiết);

Phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan báo cáo UBND Thành phố quy định cụ thể lãi suất cho vay vốn đối với các đối tượng này.

- Định kỳ hằng quý tổng hợp, hạch toán phân bổ lãi cho vay thu được, gửi báo cáo và lấy ý kiến thống nhất cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội và cơ quan Tài chính cùng cấp. Thực hiện báo cáo phân bổ lãi cho vay thu được hằng năm gửi cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội cùng cấp theo quy định.

- Phối hợp các cơ quan liên quan rà soát, tổng hợp danh sách tập thể và cá nhân có nhiều thành tích trong triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội theo định kỳ 6 tháng/1 năm; đề xuất cơ cấu, số lượng tập thể, cá nhân được thưởng bằng tiền trình Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cùng cấp phê duyệt; ban hành Quyết định thưởng bằng tiền đối với tập thể, cá nhân (từ nguồn lãi thu được chi cho công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng của các cấp, các Sở, ngành, đơn vị liên quan đến hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác) sau khi có phê duyệt của Trưởng Ban đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH cùng cấp về cơ cấu, số lượng tập thể, cá nhân được khen thưởng.

- Thẩm định theo quy định các hồ sơ đề nghị xử lý nợ bị rủi ro, tổng hợp gửi cơ quan liên quan theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 rà soát, báo cáo UBND cùng cấp xem xét, quyết định xử lý nợ bị rủi ro từ nguồn vốn ngân sách ủy thác theo phân cấp.

- Công khai quy định về các chương trình tín dụng chính sách từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH tại Bảng thông tin tín dụng chính sách trong khuôn viên UBND các xã, phường, thị trấn và tại trụ sở NHCSXH nơi cho vay.

- Thực hiện chế độ báo cáo, phối hợp các cơ quan liên quan theo quy định.

- Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội có trách nhiệm hướng dẫn quy trình, thủ tục cho vay, bảo đảm tiền vay, điều kiện vay vốn, định kỳ trả nợ, thu lãi, xử lý nợ đến hạn, gia hạn nợ, chuyển nợ quá hạn theo quy định hiện hành của NHCSXH, phù hợp với thực tế và quy định của Thành phố. Trường hợp có khó khăn vướng mắc, Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội chủ trì phối hợp Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính báo cáo UBND Thành phố xem xét, chỉ đạo.

2. Cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội các cấp có trách nhiệm

- Ký Hợp đồng ủy thác với NHCSXH cùng cấp nơi nhận ủy thác.

- Chủ trì, phối hợp cơ quan Tài chính trình UBND cùng cấp phê duyệt kế hoạch phân bổ nguồn vốn vay hằng năm. Tham gia ý kiến gửi NHCSXH cùng cấp để NHCSXH cùng cấp có cơ sở thông báo điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng giữa các quận, huyện, thị xã/xã, phường, thị trấn (nếu cần thiết) đảm bảo phù hợp với thực tế triển khai thực hiện, tránh tồn đọng, lãng phí vốn.

- Hàng quý, phối hợp với NHCSXH cùng cấp có ý kiến về việc phân bổ lãi cho vay thu được.

- Định kỳ trước ngày 15/01 hằng năm, chủ trì, phối hợp cơ quan Tài chính báo cáo UBND cùng cấp phê duyệt sử dụng lãi vay thu được của năm trước trên cơ sở số liệu báo cáo của NHCSXH cùng cấp.

- Phối hợp NHCSXH triển khai cho vay đúng đối tượng, đảm bảo triển khai hiệu quả các chính sách tín dụng trên địa bàn theo chủ trương, định hướng của UBND Thành phố.

- Quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn kinh phí được giao quản lý từ phân phối lãi vay nguồn ngân sách địa phương ủy thác của cấp tương ứng, đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định.

- Phối hợp NHCSXH cùng cấp và cơ quan liên quan rà soát, báo cáo UBND cùng cấp xem xét, quyết định xử lý nợ bị rủi ro đối với các khoản vay từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác theo phân cấp.

- Chủ trì tổng hợp các khó khăn, vướng mắc liên quan đến các đối tượng được vay vốn, đề xuất báo cáo UBND cùng cấp giải quyết theo quy định.

- Sở Lao động-Thương binh và Xã hội chủ trì, báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố quyết định đối tượng chính sách cụ thể được vay vốn theo quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 6 của Quy chế này (nếu cần thiết); phối hợp với Sở Tài chính, các cơ quan liên quan báo cáo UBND Thành phố quy định cụ thể lãi suất cho vay vốn đối với các đối tượng này sau khi HĐND Thành phố phê duyệt đối tượng cụ thể.

- Thực hiện chế độ báo cáo, phối hợp các cơ quan liên quan theo quy định.

3. Cơ quan Tài chính các cấp có trách nhiệm

- Phối hợp các đơn vị liên quan xem xét, tổng hợp, báo cáo UBND trình HĐND cùng cấp bổ sung nguồn vốn ủy thác qua NHCSXH cho vay theo quy định. Đồng thời, chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét, tổng hợp dự toán kinh phí cấp bù chi phí quản lý nguồn vốn ủy thác (nếu có) làm cơ sở báo cáo UBND trình HĐND cùng cấp bố trí ngân sách để thực hiện.

- Chuyển nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua NHCSXH theo Quyết định của UBND cùng cấp và đề nghị của NHCSXH cùng cấp.

- Phối hợp cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan trình UBND cùng cấp phê duyệt kế hoạch phân bổ nguồn vốn vay hằng năm. Tham gia ý kiến gửi NHCSXH cùng cấp để NHCSXH cùng cấp có cơ sở thông báo điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng giữa các quận, huyện, thị xã/xã, phường, thị trấn (nếu cần thiết) đảm bảo phù hợp với thực tế triển khai thực hiện, tránh tồn đọng, lãng phí vốn.

- Hàng quý, phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội cùng cấp có ý kiến về việc phân bổ lãi cho vay thu được.

- Phối hợp cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội báo cáo UBND cùng cấp phê duyệt sử dụng lãi vay thu được hằng năm trên cơ sở số liệu báo cáo của NHCSXH cùng cấp.

- Phối hợp NHCSXH cùng cấp và cơ quan liên quan rà soát, báo cáo UBND cùng cấp xem xét, quyết định xử lý nợ bị rủi ro cho vay từ nguồn ngân sách ủy thác theo phân cấp.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, các cơ quan liên quan báo cáo UBND Thành phố quy định cụ thể lãi suất cho vay vốn đối với các đối tượng chính sách quy định tại Điểm b, Khoản 1, Điều 6, Quy chế này sau khi HĐND Thành phố phê duyệt đối tượng cụ thể.

- Thực hiện chế độ báo cáo, phối hợp các cơ quan liên quan và các nhiệm vụ khác được quy định tại Quy chế này.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành, cơ quan liên quan tham mưu UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí ngân sách chuyển bổ sung vốn ủy thác qua NHCSXH Thành phố trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm để thực hiện các Chương trình, Kế hoạch, mục tiêu của Thành phố liên quan đến tín dụng chính sách về phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội.

- Phối hợp Sở Lao động-Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan trình UBND Thành phố phê duyệt kế hoạch phân bổ nguồn vốn ngân sách Thành phố cho vay hằng năm. Tham gia ý kiến gửi Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội để Chi nhánh NHCSXH thành phố Hà Nội có cơ sở thông báo điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng giữa các quận, huyện, thị xã (nếu cần thiết) đảm bảo phù hợp với thực tế triển khai thực hiện, tránh tồn đọng, lãng phí vốn.

- Thực hiện chế độ báo cáo, phối hợp các cơ quan liên quan và các nhiệm vụ khác được quy định tại Quy chế này.

5. UBND các quận, huyện, thị xã

- Chỉ đạo tổ chức triển khai quy định theo phân cấp và thẩm quyền của UBND cấp huyện và thực hiện chế độ báo cáo, tổng hợp theo quy định.

- Rà soát, báo cáo nhu cầu vay vốn từ nguồn ngân sách cấp Thành phố ủy thác gửi Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tổng hợp đảm bảo đúng quy định.

- Trình HĐND cấp huyện cân đối ngân sách cấp huyện bổ sung nguồn vốn ủy thác qua Phòng giao dịch NHCSXH cấp huyện hằng năm để cho vay các đối tượng tại địa phương.

Điều 13. Xử lý chuyển tiếp

1. Các Hợp đồng vay vốn và hồ sơ cho vay đã ký/được phê duyệt trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực tiếp tục thực hiện theo quy định tại Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND Thành phố về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua NHCSXH

cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Cơ quan Lao động-Thương binh và Xã hội và NHCSXH cùng cấp thực hiện ký lại Hợp đồng ủy thác theo quy định tại Quy chế này, thay thế cho Hợp đồng ủy thác đã ký theo quy định tại Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND Thành phố về ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố ủy thác qua NHCSXH cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 15. Xử lý vướng mắc

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội để nghiên cứu, tổng hợp, thống nhất báo cáo UBND Thành phố theo quy định./.